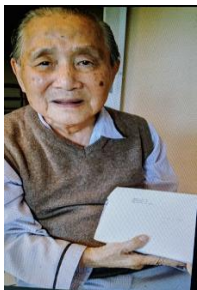


Bản Tin Trong Làng Luật

Nguyễn Văn Định



GS Vũ Quốc Thúc cảm cuốn “Hồ Sơ HS & TS và CQDT” của GS Nguyễn Văn Canh gửi biểu, do cựu sinh viên NDV mang tay tới nhà.

Ảnh của Cựu Sinh Viên NDV, July 2018

BẢN TIN TRONG LÀNG LUẬT số XI

Cây Cổ Thụ Đại Học Luật Khoa, Sài Gòn, trước năm 1975 đã ra đi

LS Nguyễn Hữu Thống, cây cổ thụ trong làng Luật đã ra đi, như vậy trước đây có những cây cổ thụ khác cũng ra đi như chi LS Nguyễn Phước Đại, Vũ Ngọc Tuyên, Trần Thiện Hải, TP(TCPV?) Trần Khương Trinh, và mới đây có Chánh Biện Lý Lương Đức Hợp nữa.

Tang lễ LS. Nguyễn Hữu Thống được tổ chức ngày 23 và 24 tháng 10, 2018 tại Oak Hill Memorial Park ở San Jose, California. Vì trong gia đình tôi cũng gặp lúc khó khăn nên tôi đến viếng anh Thống trễ vào chiều ngày 23-9-2018. Khi vừa bước chân vào phòng thăm viếng thì được nghe chị Thống đang than thở với chồng..... anh, ngoài là người chồng, còn là người bạn, và còn là người thầy nữa....Nghe lời than mà lòng tôi chùng xuống vì tôi thấu hiểu được nỗi lòng của chị, cũng như những người vừa mất người yêu quý suốt đời.... Tôi ngồi hàng ghế gần cuối cùng

Sau đó GS Nguyễn Văn Canh được mời lên chia sẻ cảm tưởng đối với người quá cố. GS Canh ca ngợi những thành quả mà LS Thống đã làm được trong thời VNCH trước 1975 và thành công sau năm 1975. Vì ngồi xa nên tôi nghe câu được, câu không nên tôi đã xin GS Canh cho xin phần bài phát biểu để viết bản Tin Trong Làng Luật. GS Canh đã email cho tôi và được kèm vào cuối bản tin này.

Năm 1975, Hội Luật Gia Việt Nam Tại Hoa Kỳ do GS Canh thành lập. Năm sau hội đã vận động thành công cho lớp tái huấn luyện lớp Luật sư VN đầu tiên vào tháng 8/1976, tại trường UC Hastings, California. Trong 6 người đầu tiên này có LS Thống vừa từ Pháp sang....Sau khi học xong tại Trường UC Hastings, LS Thống đã đỗ Luật sư tại Hoa Kỳ và được giới thiệu vào làm việc tại một cơ quan thiện nguyện ở San Jose để giúp đồng bào ty nạn lúc bấy giờ.

Trong lúc giải lao Cựu Biện Lý Nguyễn Đức Huy hỏi tôi là GS Canh vừa mới phát biểu là Ông thành lập Hội LGVN HK từ ngày đặt chân tới Hoa Kỳ và Hội đưa LS Thống (mãi tới năm 1976 mới đến Mỹ) vào học tại Hasting. Có người nói là Ông Thống thành lập Hội Luật Gia VN là sao? Tôi trả lời rằng đó là một sai lầm.

Năm 1975 khi di tản LS Nguyễn Hữu Thống và gia đình di cư sang Pháp, trong bài diếu văn của LS Đỗ Doãn Quế có nói về điều này. Trong khi chờ GS Nguyễn Văn Canh di tản sang Mỹ được đưa vào trại Camp Pendleton ở San Diego. Khi ở trong trại có bạn đến hỏi GS Canh là Bác sĩ VN được tái huấn luyện còn Luật Sư VN thì sao? GS Canh họp các Thẩm Phán và Luật sư lúc đó còn ở trong trại để xem cách nào có thể được trợ giúp Luật Sư trở lại nghề cũ. Lúc đó ở trong trại có trên dưới hai chục người : Tôi –Nguyễn Văn Định-, Thẩm phán Huỳnh Hiệp Thành, Chánh nhất Tòa Thượng Thẩm Huế Nguyễn Văn Thư, các LS Vũ Ngọc Tuyên, Trần Thiện Hải, GS.Ta Văn TàiTôi không nhớ hết tên vì đã 43 năm rồi. Tất cả đều từ chối đứng ra lo việc này vì không có khả năng và tư thế. Tất cả đã đề cử GS Canh làm đại diện. Từ nhóm này Hội LGVN-HK được thành lập để có danh xưng để liên lạc với cơ quan Mỹ. Ngay từ lúc còn ở trong trại ty nạn, GS Canh viết thư

cho Hội các trường Luật tại Hoa Kỳ (American Law Schools Association) và Luật Sư Hoa Kỳ Đoàn (American Bar Association) yêu cầu yểm trợ, nhưng chỉ được Luật Sư Đoàn Mỹ trả lời.

Hai tháng sau đó, GS Canh định cư tại Bắc California và đã thu thập tài liệu về hội viên. GS Canh tiếp xúc với Luật Sư Đoàn Tiểu Bang California ở San Francisco. VP này quyết định, chiếu theo quy chế của Bar, cho hội viên VN nào đã hành nghề luật trong tổng số 6 năm, và có 4 năm sau cùng liên tục hành nghề, thì chỉ cần tham dự các lớp học, đủ 450 class hours cho những môn quan trọng như Constitution Law, Contract, Tort, Criminal law.. thì được thi Bar.

Trong khi đó GS Canh kiêm được việc là Educational Consultant cho San Mateo County. Những người điều khiển văn phòng này là những người gốc Spanish, quen biết lớn với chính giới Hoa Kỳ đã giới thiệu GS Canh với Ông Cotchett, người đứng đầu trường luật Hastings.. Ông này đã điện thoại cho Dean của UC Hastings là Anderson để cho luật sư VN được học đủ số giờ để thi Bar. Lúc ấy là ngày 16 tháng 8. LS Cotchett đề nghị GS Canh chọn 6 người luật gia "ưu tú" vào học đợt đầu không cần thi vào trường. Trường khai giảng ngày 1 tháng 8 năm 1976, và 6 người được ghi danh nhập học...

Vì thời gian quá gấp GS Canh thông báo cho anh chị em ở nhiều nơi, kể cả ngoài tiểu bang không về kịp để ghi danh nhập học. Lúc đầu mọi người sốt sắng ghi tên. Sau đó một số rút lui vì nhiều lý do khác nhau như tiếng Anh lạng quạng, hoặc có job tạm yên thân, nên không muốn thay đổi, hoặc không muốn di chuyển gia đình đến nơi mới, hoặc có tuổi nên không thích "hăm hở với đời" nữa. Trong số những người rút tên mà tôi được biết có LS. Lê Tất Hào vì lý do là Hastings không cấp bằng JD. Để khỏi thiếu người gửi đi học, Anh Hào đã xin cho LS Trần Đình Tấn thay thế, LS Hoàng thị Châu Qui rút tên vì đang có job, LS Nguyễn Thuý Phương rút tên vì đang làm Kế Toán cho County Alameda. Để chám chỗ trống này tôi phải thế chân LS Phương để đủ người, trong khi đó tôi đang làm cho VP Luật sư Pillsbury, Madison & Sutro tại San Francisco, tổ hợp có 250 luật sư, lớn thứ 3 ở Hoa Kỳ. 6 người chúng tôi được nhập học, do LS Cotchett đã qui định, gồm: LS Nguyễn duy Nguyên, LS. Trần đình Tấn, TP Lương Đức Hợp, Tôi (Nguyễn Văn Đình), LS Vũ Ngọc Tuyên lúc đó là Phó Hội Trường cho GS Canh, LS Nguyễn Hữu Thống lúc ấy vừa từ Pháp chuyển sang được mấy ngày. Đó là đợt một.

Đợt học kế tiếp năm sau ở Hastings không được tiếp tục nữa là vì có một ông TP (Xin dấu tên) tự nhân là người của Hội Luật Gia VN tại Hoa Kỳ gửi đến trường mượn để xin nhập học. Ông Stambaugh, Registrar cho vào học. Sau đó trường duyệt hồ sơ Ông này không có tên trong danh sách đề cử trước đó của Hội. Hội đề cử 6 người như ông Cotchett quyết định và nay lôi ra người thứ 7. Để điều chỉnh Registrar yêu cầu GS Canh xác nhận để hợp thức hoá hồ sơ nếu không registrar bị trouble. GS Canh tập Hội LS VN tại HK về vấn đề này, các anh chị hội viên khuyến cáo GS Canh là không xác nhận và cũng không phủ nhận. –Không xác nhận là vì ông này trước đó đã gây trở ngại cho việc điều đình mở lớp ở trường Magna Carta Law School, mà phủ nhận lại làm mang tiếng là trong giới Luật VN có kẻ gian dối.

Khi lớp học này ổn định, GS Canh lo tổ chức đợt 2 tại Magna Carta Law School ở South San Francisco, và đợt 3 tại Trường Luật Lincoln Law School ở San Jose.

Về phần tôi khi xét hồ sơ nhập học, trường cho tôi theo học chính thức năm thứ 3 Academic program để cuối năm tốt nghiệp với bằng Tiến sĩ Luật (Juris Doctor). Tôi tốt nghiệp cuối năm 1977 (Trong Year Book năm 1977 có tên và hình của tôi. Trường cho tôi theo chương trình này vì ngoài thâm niên hành nghề ở VN tôi còn làm cho tổ hợp luật sư liên tục sau khi đến Mỹ được 7 ngày cho đến ngày ghi danh nhập học.)

GS Canh bỏ quá nhiều công sức lo việc tái huấn luyện cho anh chị em Luật sư VN và lại còn làm việc tại viện nghiên cứu Hoover thuộc Đại Học Stanford, nên GS Canh yêu cầu LS Tuyên thành lập và đăng ký một Hội khác ở California, có phạm vi nhỏ hẹp hơn, để giúp đỡ lẫn nhau. Do đó Hội Luật Gia Việt nam tại California ra đời. Hội này là hậu thân của Hội Luật Gia Việt nam tại Hoa Kỳ. GS Canh không đứng ra thành lập Hội này, ngoài trừ hỗ trợ để thành lập mà thôi.

Sau nhiều năm được bầu làm chủ tịch, LS Tuyên từ chức, LS Trần Thiện Hải được bầu thay thế trong nhiều nhiệm kỳ. Rồi đến LS Thống, TP Trần Khương Trinh, Đỗ Doãn Quế, Đinh thành Châu, Phan Quang Tuệ, Phạm thuy Hùng, LS Nam thi Hồng Vân, bây giờ lại là LS Quế, thay phiên nhau làm chủ tịch cho đến nay.

Trân trọng kính báo cùng các đồng nghiệp, đồng môn và quý thân hữu.
Chúc quý vị có một ngày vui.

NGUYEN VAN DINH (LS)
(MA.C, MSW, JD, Ph.D)
Ngày 6 tháng 10, 2018

Phát biểu của GS Nguyễn Văn Canh nhân dịp thăm, tiễn biệt LS Nguyễn Hữu Thống, ngày 23 tháng 9, 2018.

(Trích đoạn nói về sự đóng góp của LS Thống cho dân tộc và cộng đồng, và được bổ túc cho đầy đủ.)

1. Đóng góp quan trọng của LS Nguyễn Hữu Thống cho đất nước:

LS Thống đắc cử Dân Biểu Quốc Hội Lập Hiến và được bầu làm Phó Chủ tịch Quốc Hội lập Hiến của VNCH vào 1966-1967. Với cương vị này, LS Thống góp phần của mình cùng với 117 thành viên lập ra một Hiến Pháp mới cho nền Đệ Nhị Cộng Hoà. Hiến Pháp này thiết lập chế độ lưỡng đầu, phối hợp Tổng Thống Chế và Đại Nghị Chế, như thế tránh được nguy cơ dẫn đến độc tài như xảy ra vào thời kỳ trước năm 1963, và cũng giảm thiểu được tình trạng khủng hoảng do chế độ Đại Nghị thường gây ra. Hiến pháp ấy qui định đầy đủ quyền và nghĩa vụ của công dân, với các biện pháp bảo vệ quyền của họ, và các cơ chế chống lại các hành vi lạm dụng quyền hành của chính quyền... Đây là Bản Hiến Pháp rất tiến bộ, làm nền tảng xây dựng chế độ Đệ Nhị Cộng Hoà VN ⁽¹⁾.

2. LS Thống trợ giúp pháp lý miễn phí cho người tị nạn VN lập nghiệp lúc ban đầu ở vùng Bắc CA.

LS Thống là một trong 6 người được tôi gửi đến Hastings College of the Laws (2) , ở San Francisco vào tháng 8 năm 1976 để tái huấn luyện. Đến năm 1978, LS đậu bằng hành nghề tại California. Lúc đó, LS Đỗ Ngọc Phú đang làm cán sự xã hội cho Social & Planning Council, một cơ quan trợ giúp người tị nạn mới đến Hoa Kỳ ở San Jose, đến thăm tôi cho biết cơ quan này có ngân khoản và có thể mời anh Thống đến làm việc, để giúp người tị miễn phí về mặt pháp lý. Anh Phú đề nghị lấy appointment để tôi xuống gặp Giám Đốc cơ quan này là Bob Finley. Tôi xuống gặp ông Finley và ông hứa dành ưu tiên cho công tác này. Ở cơ quan này, LS Thống giúp đỡ miễn phí người tị nạn Việt gặp phải khó khăn về pháp lý.

3. Về tương trợ và giúp đỡ cựu đồng nghiệp.

Sang đến năm 1979, tôi vào làm việc tại Viện Nghiên Cứu Hoover, sẽ không có thì giờ với Hội Luật Gia VN tại Hoa Kỳ. Tôi gọi cho LS Tuyên, khuyến cáo nên lập một Hội gồm có các anh em sẵn có của Hội Luật Gia Tại Hoa Kỳ để giúp đỡ các anh chị cựu đồng nghiệp khi có nhu cầu. Và LS Thống sẽ giúp đỡ các hội viên về mặt pháp lý khi họ cần.

Cước chú:

(1). Hiến pháp Đệ Nhị Cộng Hoà.

Đại Việt có khoảng 15 Dân Biểu cùng với các thân hữu lập thành Khối Đại Chúng, gồm 35 thành viên do DB Nguyễn Văn Ngải đứng đầu, nên có đa số đáng kể, có ảnh hưởng lớn đến việc hình thành một Hiến pháp trong tinh thần đó. Dân biểu Đại Việt được chỉ định thực thi chủ trương này là LS Đình Thành Châu. LS Châu được bầu làm Chủ Tịch Ủy Ban Thảo Hiến, và với sự giúp sức một số Dân Biểu tốt nghiệp trường luật Sài Gòn đã thực sự hoàn thành Bản Hiến Pháp thực sự tiến bộ.

Tài liệu về Bản Hiến Pháp này còn tồn trữ tại thư viện Đại Học Berkeley.

Vào thập niên 1980, GS Scalapino, Giám Đốc Viện Nghiên Cứu Đông Á, Đại Học Berkeley có đưa ra ý kiến với tôi về lập Dự Án Oral Life History ở bên đó. Tôi đề nghị là tôi bị bận rất nhiều việc ở Hoover và nên để

Dough Pike làm đồng Giám Đốc với tôi và tôi cử anh Ngô ngọc Trung, tốt nghiệp Học Viện QGHC và cả trường Luật Sài Gòn, năm 1970, làm Giám Đốc Điều Hành. Tôi thỉnh thoảng ghé qua. Một lần, tôi sang Berkeley, Anh Trung cho tôi biết rằng *toàn bộ biên bản của Ủy Ban Thảo Hiến của Hiến Pháp 1967 do LS Đinh thành Châu làm Chủ Tịch được Indochina Archives của Viện nghiên Cứu Đông Á giữ nguyên vẹn. Hồi đó, người ta đánh máy và quay roneo. Hiện xếp thành một chồng, cao 1 thước tây. Tôi có cho LS Châu biết, “nếu Anh muốn, tôi có thể nhờ Steve Denny, phụ tá của ông Pike ở phía bên Archives hay anh Ngô ngọc Trung lấy ra để in lại. Ở bên Berkeley, tôi không có ngân khoản làm việc này, vì in/chụp khối tài liệu đó mất rất nhiều công và rất tốn kém. Và sau khi có tài liệu ấy, nên làm một tủ kính thật đẹp và cất trong đó, và trưng bày ở một chỗ nào tại nhà hàng Kobe”.* Về sau, LS Châu cho tôi biết rằng Anh không làm nổi, vì phải thuê người đi chụp (làm copy) có lẽ đến 10,000 trang, đóng thành tập rồi làm tủ kính v.v..

(2). Vấn đề tái huấn luyện Luật Gia tị nạn VN.

Vào khoảng giữa tháng 8 năm 1976, tôi được ông Jose Velez, Chủ tịch Hội LULAC, Inc, (League of Unified Latin American Citizens, TB California) thông báo có kết quả về một chương trình tái huấn luyện Luật gia tị nạn Việt nam mà trước đó tôi yêu cầu LULAC giúp. Ông này đề nghị một buổi họp với các luật gia VN để được tái huấn luyện. Tôi điện thoại cho LS Vũ ngọc Tuyên, lúc đó là Phó Chủ Tịch Hội Luật Gia VN tại Hoa Kỳ và mời một số luật gia VN đến dự để chuẩn bị gửi luật gia tị nạn đi học. Buổi họp đó được tổ chức tại văn phòng LS Joe Cotchett, ở San Mateo City. Khi tôi cửa đến văn phòng LS Cotchett, một số anh em đã có mặt, chờ ở ngoài cửa, LS Tuyên dẫn LS Thống đến gặp tôi và giới thiệu LS Thống vừa mới ở Pháp sang đây định cư, nghe thấy có cơ hội được tái huấn luyện nên đến dự. Đây là lần đầu tiên, tôi gặp mặt LS Thống. Có chừng khoảng 14 luật gia tị nạn hiện diện trong đó có LS Nguyễn thúy Phương, Lê tất Hào, Nguyễn văn Định v.v.. Sau khi nghe tôi trình bày về nhu cầu tái huấn luyện và nói về văn thư của CA Bar gửi cho tôi nói về chương trình tái huấn luyện các Luật gia tị nạn VN, LS Cotchett nói là như vậy chỉ cần học 1 năm là đủ, và hỏi thêm là tôi có bao nhiêu người muốn đi học lại. Tôi bí quá và hỏi LS Tuyên. Ông Tuyên cũng bí luôn. Tôi đành nói bừa là 20. Ông Cotchett tuyên bố ngay trước mặt mọi người trong phòng họp rằng ông sẽ cho 6 người vào Hastings. Tiếp đó, ông cho thư ký gọi cho Khoa trưởng Anderson của Hastings và báo cho biết về chương trình tái huấn luyện này. Sau khi “cúp” điện thoại, LS Cotchett nói với tôi: “GS Canh đưa 6 người lên gặp Khoa trưởng Anderson vào ngày 20 tới (20/8) để ghi danh học ngay vì trường đã bắt đầu niên khoá học từ 1/8”. Quay sang cô Virginia, người phụ tá của tôi, ông ấy nói rằng: “Cô đến đến gặp Dân Biểu McClosky, ở Palo Alo, nói với ông ấy rằng tôi đã đưa 6 người vào Hastings, và nhờ McClosky đưa 6 người vào Stanford và còn lại nhờ ông ấy đưa và Boalt.” Tôi cho biết trước đây tôi đã được giới thiệu đến tôi đã gặp Dean of Admission, Stanford rồi. Họ từ chối và giới thiệu tôi đến thẩm phán Pliska San Mateo, nhưng không giúp được gì. Ông ấy trả lời rằng Mc Closky xin chính phủ Liên Bang cho các trường này rất nhiều tiền, nghĩa là họ nợ Mc Closky mà”. Về sau, DB Mc Closky không giúp được gì.

Cũng cần nói thêm là ngay từ khi tôi còn ở trại tị nạn Camp Pendleton, Nam CA, vào đầu tháng 7, 1975, một số luật gia có đến khu nhà tôi cư ngụ đề nghị tìm cách gì để chính phủ Liên Bang giúp đỡ giới Luật Gia, vì các anh em thấy có chương trình tái huấn luyện các bác sĩ, còn Luật Gia thì không thấy gì. Tôi có đề nghị triệu tập ngay một buổi họp và có vài chục người đến dự. Khi đó có ông Chánh Án Huỳnh hiệp Thành (?), tôi đề nghị ông Chánh án này làm chủ tịch. Ông từ chối nói rằng ông sẽ đi Pháp định cư. Tôi đề nghị GS Tạ văn Tài. GS Tài từ chối, nói rằng tôi không làm nổi, và đề nghị Tôi làm công việc này. Ngày hôm sau, tôi tìm gặp Thiếu Tá (quên tên) Trưởng Trại, yêu cầu tìm giúp địa chỉ của American Bar Association (ABA) để tôi viết thư. Ông này còn đề nghị viết thư cho Association of American Law Schools (AALS), và nhờ văn phòng kiểm địa chỉ của 2 tổ chức này. Ít lâu sau, tôi được ABA từ Illinois báo cho biết họ sẽ gửi hội viên có văn phòng ở Los Angeles đến tìm hiểu. Còn AALS không trả lời.

2 luật sư hội viên ABA đến yếu cầu tôi cho biết chi tiết Chương Trình học luật ở VN, và cả chương trình tập sự 3 năm (full year), và thi lấy bành hành nghề. Họ hỏi con số ghi danh và tốt nghiệp trường luật Sài Gòn. Vì làm phụ tá Khoa Trưởng Luật Sài Gòn được giao trách nhiệm chấn chỉnh và cải tổ, nên tôi biết nhiều chi tiết: năm 1970 con số ghi danh là 10,000 sau 4 năm thanh lọc, qua 2 kỳ thi mỗi năm (single administration), vào năm 1974, số được cấp văn bằng cử nhân Luật Khoa, Sài Gòn là 1400 người. Sau 3 giờ nói chuyện, một trong 2 người nhìn nhau nói rằng “nếu chúng tôi ở VN, tôi e rằng tôi không thể có được bằng hành nghề.”

Sau khi tôi ra khỏi trại tị nạn Camp Pendleton, tôi vẫn còn giữ liên lạc với họ. Tuy nhiên, ABA không giúp được gì.

Tôi bắt đầu làm việc ở San Mateo County Board of Education vào tháng 2 năm 1976. Tôi có người phụ tá là Virginia Rebata, tốt nghiệp Khoa Chính Trị Học Berkeley dẫn đi sinh hoạt với nhiều tổ chức của Mỹ, Mẽ ở địa phương này. Trong số này có LULAC. Jose Velez lúc đó là Chủ Tịch LULAC, TB California, và còn là Phó Chủ Tịch Hội Đồng Trung Ương LULAC, Hoa Kỳ. Trước đó tôi có nhờ Jose Velez xem có cách nào giúp tái huấn luyện Luật Gia VN tị nạn. Năm 1976 là năm bầu cử Tổng Thống. Jose Velez được LS Joseph Cotchett, là Campaign Manager, TB California tiếp xúc để xin phiếu. Nhân dịp này, Jose Velez đề nghị với Cotchett là “trading” (danh từ mà Jose kể lại với tôi) nghĩa là “trao đổi” trong việc mua bán : LULAC cho phiếu và Cotchett giúp luật gia tị nạn có cơ hội được tái huấn luyện. Cotchett đồng ý. Và về sau tôi mới biết LS Cotchett là Chair của Board of Trustees của Đại Học Luật Hastings College of the Laws ở San Francisco. Ở cương vị này, LS Cotchett gọi điện thoại cho Khoa Trường Anderson như vừa kể.

Về việc chọn sinh viên theo học, tôi nhờ LS Vũ ngọc Tuyền giúp tuyển lựa. Trước ngày đến gặp Khoa Trường Anderson, LS Tuyền đề nghị các anh có tên sau đây đi học: Vũ ngọc Tuyền, Nguyễn hữu Thống, Lương đức Hợp, Nguyễn duy Nguyên, Nguyễn văn Định và Trần đình Tấn. Đến ngày hẹn tôi cùng với Virginia Rebata đã đưa các anh em này đến giới thiệu với Khoa Trường Anderson và ghi danh theo học.

Tôi lập ra được 3 chương trình tái huấn luyện đặc biệt để thi Bar:

- Chương trình đầu tiên được đặt ở Hastings College of the Laws (1976) có 6 người kể trên;
- Chương trình thứ hai ở Maga Carta Law School, ở South San Francisco, có 20 người (1977). Tôi nhớ có các thẩm phán : Trần an Bài, Nguyễn xuân Khoái, Trần chấp Chính; các Luật sư: Trần thiện Hải, Đinh thành Châu, Đỗ xuân Hiệp, Đỗ ngọc Phú, Hoàng cơ Long, vợ chồng Lê quang Cường , Nguyễn hữu Thi, Mai văn Ty và Nguyễn thị Gia Vinh...
- Chương trình thứ ba ở Lincoln Law School, có 20 người: 16 học ở San Jose, Campus và 4 học ở San Francisco Campus (niên khoá 1977- 1978). gồm có các LS Nam thị Hồng Vân, Nguyễn công Bình, Vũ ngọc Trác, Vũ ngọc Anh, Vũ ngọc Ân, Phan văn Tùng, Lưu thị Thái, Ngô văn Tân, (riêng anh Tân, sau này tôi giới thiệu vào Hastings để học chương trình bình thường, 3 năm, và được cấp JD).....

(3). Về Hội Luật Gia VN tại Hoa Kỳ:

Hội này thành hình từ khi tôi còn ở Camp Pendleton, Nam CA vào tháng 7, 1975. Sau khi, tôi ra khỏi trại tị nạn Camp Pendleton ngày 4 tháng 8 năm 1975, và định cư tại East Palo Alto, CA, các anh em luật gia trong vùng tụ họp lại và bắt đầu hoạt động. Nhóm luật gia này lấy tên là HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM TẠI HOA KỲ. Ở Việt nam, tôi không hành nghề Luật sư, tôi không biết nhiều về các anh em. Hồi đó, mới chỉ có chừng 40 chục anh chị định cư tại vùng Bắc CA. LS Vũ ngọc Tuyền được cử làm Phó Chủ Tịch giúp tôi. Con số gia nhập Hội từ khắp nơi lên tới hơn 100 người.

Như tôi nói ở trên, đến năm 1979, tôi được mời vào làm việc ở Viện Nghiên Cứu Hoover về Chiến Tranh, Cách Mạng và Hoà Bình, Đại Học Sanford, tôi thấy có các ưu tiên khác phải lo. Tôi khuyến cáo LS Vũ ngọc Tuyền, nên lập chính thức hội luật gia mới để tương trợ. Vào lúc này, LS Phan thế Ngọc đã theo tôi từ Virginia về đây và làm phụ tá cho tôi tại Văn Phòng Giáo Dục của San Mateo County. LS Ngọc mang các mẫu đơn với thủ tục xin thành lập hội xuống gặp LS Tuyền để thành lập hội. Tôi được LS Tuyền thông báo rằng Hội Luật Gia Việt Nam tại California đã ra đời.

Một số chi tiết khác bổ túc:

Về lệ phí và học phí cho chương trình học, thì sau khi ở Văn Phòng Khoa trường Hastings ra, 6 luật gia VN xuống lầu vào Văn Phòng ghi danh làm thủ tục nhập học. Sau khi điền đơn xong, trước khi ra về, viên Giám Đốc này yêu cầu đóng học phí. Mọi người ngơ ngác nhìn tôi. Tôi trả lời rằng người tị nạn làm gì có tiền. Bây giờ, tôi đề nghị ông cho ký giấy nợ (promissory notes). Và 3 năm sau, ông nhớ xé đi nhé.

Quả thật, Hastings không bao giờ đòi fees và tuitions của các sinh viên này. Thiên hạ thường nói: “ở Mỹ làm gì có free lunch.” Nhưng ở Hastings, chúng tôi có free lunch thật đó.
Còn 2 chương trình kia thì sao? Không ai phải trả một đồng nào. Và tiền trợ cấp để chi phí mỗi chương trình, thì có giải pháp khác nhau và tùy từng trường hợp riêng rẽ.

Tại Magna Carta Law School, để có chi phí cho trường trình này, tôi nhờ cô Virginia xin tiền của quỹ huấn nghệ, CETA, của County. Đây là loại tiền của Liên Bang cấp cho các counties để mở các khoá dạy nghề cho các người thất nghiệp, disadvantaged và “low level” để họ trở lại gia nhập thị trường lao động. Nếu khai rằng xin tiền đó để huấn luyện luật sư tị nạn để thi lấy bằng hành nghề luật sư, thì không qualify. Số tiền này rất nhỏ vì chỉ dùng để trả thù lao cho các luật sư làm giáo sư dạy giờ, và một ít tiền cho Nenita Thomas, thư ký văn phòng. Quỹ này chuyển thẳng vào Ngân Sách của Board Of Education của San Mateo. Còn chi phí thuê lớp học v.v. thì Magna Carta Law School tình nguyện góp vào là contribution in kind.

Tại Lincoln Law School, thì khác. Lincoln là một viện đại học gồm nhiều trường trong đó. Lincoln có trường undergraduate (cấp bằng Cử Nhân) và graduate school (cấp bằng cao hơn Cử Nhân) là Lincoln Law School. Trường này được phép cấp bằng Juris Doctor cho sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp. Khi họp, Viện trưởng Luke Chang có hỏi là cách mà luật gia tị nạn trả tiền lệ phí và học phí, tôi đề nghị như thế này: Luật gia tị nạn không có tiền. Để Trường có kinh phí trang trải các chi phí, Viện cho các luật gia tị nạn ghi danh vào trường Undergraduate, loại trường này được phép lấy từ ngân sách liên bang là “basic grants” như Pell grants v.v. như mọi sinh viên khác có quyền hưởng để đóng học phí. Như thế, luật gia tị nạn được vào học, nhưng thay vì học ESL, hay các môn học nghề.... thì họ học ở Lincoln Law School. GS Luke Chang đồng ý phương pháp giải quyết vấn đề lệ phí và học phí của sinh viên luật gia tị nạn.

Về chương trình tái huấn luyện cho anh em mà Bar đòi hỏi:

Như nêu trong thư gửi cho tôi và LS Cotchett nói rằng các luật gia VN tị nạn chỉ cần học 1 năm, thì sự việc như sau:

Vào khoảng tháng 10, 1975, tôi lên Văn Phòng của Bar Assoc., San Francisco để hỏi về tình trạng luật sư VN tị nạn muốn hành nghề, và một luật sư làm tại văn phòng cho biết luật sư tị nạn phải thi LSAT, rồi xin vào một trường nào đó để học, như vậy là họ phải học lại từ đầu. Tôi đòi cung cấp một bản qui chế của Luật sư đoàn của California. Anh này vào phòng phía bên trong lấy 1 bản rồi đưa cho tôi. Về nhà, tôi đọc thì thấy Art. 43 đại ý nói rằng những ai đã hành nghề trong một hệ thống không phải common laws, thì trong 4 năm sau cùng trong tổng số 6 năm sẽ được quyền thi, mà không phải học lại. Ít lâu sau, tôi cầm qui chế này, trở lại Văn Phòng Bar, gặp lại người luật sư đã tiếp tôi trước đó. Tôi yêu cầu xác nhận lại xem luật gia VN tị nạn phải học lại từ đầu không? Anh ta trả lời: đúng. Tôi yêu cầu anh ta nói với Board rằng tôi cần văn thư của Bar chính thức không cho Luật sư VN thi thẳng mà phải học lại từ đầu. Chiếu vào Art. 43, này Bar đã sai và tôi ra đưa Bar toà. Xong tôi về.

It ngày sau, tôi nhận được văn thư nói rằng Bar khuyến cáo Luật Sư VN nên học 450 instructional hours trong đó có 2 môn mà Bar liệt kê là Civil Procedure và American Constitutional Laws... Nếu so với đòi hỏi của bất cứ trường luật nào tại Hoa Kỳ thì sinh viên phải học cả thảy là 1200 instructional hours trong 3 năm, thì LS Cotchett nói rằng Luật sư VN phải mất một năm là như vậy.